**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC: LỊCH SỬ- ĐỊA LÝ LỚP 6**

**PHÂN MÔN: LỊCH SỬ**

**NĂM HỌC 2022 - 2023**

**Cả năm: 35 tuần (53tiết)**

**Kì I: 18 tuần (27 tiết); kì II: 17 tuần (26 tiết)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Tên bài** | **Yêu cầu cần đạt** | **Ghi chú** |
|  |  |  | **HỌC KÌ I** |  |
| **1** | **1** | Bài 1: Lịch sử và cuộc sống | **- Biết** khái niệm lịch sử và môn Lịch sử.  **- Hiểu** lịch sử là những gì đã diễn ra trong quá khứ  -**Vận dụng** kiến thích để giải thích được vì sao cần thiết phải học môn lịch sử. |  |
| **2** | Bài 2: Dựa vào đâu để biết và dựng lại lịch sử | **- Biết** các nguồn sử liệu cơ bản (tư liệu gốc, truyền miệng, chữ viết, hiện vật...).  - **Hiểu** ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu.  - **Vận dụng** kiến thức để biết và bảo tồn những nguồn sử liệu nơi HS sinh sống. | Tiết 1: Mục 1,2  Tiết 2: Mục 3,4 |
| **2** | **3** |
| **4** | Bài 3. Thời gian trong lịch sử | **Biết** một số khái niệm cách đọc và ghi các mốc thời gian trong lịch sử. **- Hiểu** vì sao phải xác định thời gian trong lịch sử.  **- Vận dụng** kiến thức để tính các mốc thời gian trong lịch sử, liên hệ các ngày nghỉ lễ lớn theo âm lịch và dương lịch. |  |
| **3** | **5** | Bài 4. Nguồn gốc loài người | **- Biết** mô tả quá trình tiến hóa từ vượn thành người  + Xác định dấu tích của Người tối cổ ở Đông Nam Á và Việt Nam  - **Hiểu t**hế nào là Người tối cổ  + Quá trình chuyển biến từ vượn thành người.  + Giải thích được vì sao Việt Nam được coi là một trong những cái nôi của loài người.+  - **Vận dụng** kiến thức để biết và bảo tồn các di tích lịch sử | Tiết 1: Mục 1  Tiết 2: Mục 2 |
| **6** |
| **4** | **7** | Bài 5. Xã hội nguyên thủy | **- Biết** mô tả được sơ lược các giai đoạn phát triển của xã hội nguyên thủy  + Biết trình bày những đặc điểm chính về đời  sống vật chất, tinh thần, tổ chức xã hội của  xã hội nguyên thủy  + Nêu được đôi nét về đời sống của người nguyên thủy trên đất nước Việt Nam  - **Hiểu v**ai trò của lao động đối với quá trình phát triển của người nguyên thủy cũng như xã hội loài người.  - **Vận dụng** kiến thức liên hệ với thực tiễn cuộc sống.  + Vận dụng kiến thức để so sánh đời sống vật chất, tinh thần và tổ chức xã hội của Người tinh khôn so với Người tối cổ.  + Xác định các dấu tích của Người tối cổ trên bản đồ Việt Nam | Tiết 1: Mục 1 |
| **8** | Tiết 2: Mục 2 |
| **5** | **9** | Bài 6. Sự chuyển và phân hoá của xã hội nguyên thuỷ. | **- Biết** trình bày quá trình phát hiện ra kim loại và tác động của nó đối với những chuyển biến từ xã hội nguyên thuỷ sang xã hội có giai cấp.  + Nêu được một số nét cơ bản của quá trình tan rã của xã hội nguyên thuỷ ở Việt Nam.  - **Hiểu** được quá trình tan rã của xã hội nguyên thuỷ và giải thích được nguyên nhân của quá trình đó.  + Giải thích được sự phân hoá không triệt để của xã hội nguyên thuỷ ở phương Đông.  - **Vận dụng** kiến thức để so sánh công cụ lao động của người Nguyên thủy với công cụ lao động hiện nay. | Tiết 1: Mục 1  Tiết 2: Mục 2 |
| **6** | **10** |
| **7** | **11** | Bài 7. Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại | **- Biết** được những điều kiện hình thành nên nền văn minh Ai Cập và Lưỡng Hà.  + Nêu được những thành tựu văn hóa chính của Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại  - **Hiểu** được quá trình thành lập nhà nước Ai Cập và Lưỡng Hà  - **Vận dụng** kiến thức đã học để thấy được vai trò củanhững thành tựu văn hóa đó đối với cuộc sống trước đây và hiện tại | Tiết 1: Mục 1  Tiết 2: Mục 2 |
| **8** | **12** |
|
| **9** | **13** | **Kiểm tra giữa kì I** |  |  |
|  | **14** | Bài 7. Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại | **- Biết** được những điều kiện hình thành nên nền văn minh Ai Cập và Lưỡng Hà.  + Nêu được những thành tựu văn hóa chính của Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại  - **Hiểu** được quá trình thành lập nhà nước Ai Cập và Lưỡng Hà  - **Vận dụng** kiến thức đã học để thấy được vai trò củanhững thành tựu văn hóa đó đối với cuộc sống trước đây và hiện tại. | Tiết 3: Mục 3 |
| **10** | **15** | Bài 8. Ấn Độ cổ đại | **- Biết** những điểm chính về chế độ xã hội của Ấn Độ thời cổ đại  + Nêu được những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ấn Độ thời cổ đại.  - **Hiểu** được điều kiện tự nhiên của lưu vực sông Ấn có ảnh hưởng đến sự hình thành nền văn minh của Ấn Độ  - **Vận dụng** kiến thức đã học để thấy được những thành tựu văn hóa còn sử dụng và bảo tồn cho đến ngày nay | Tiết 1: Mục 1  Tiết 2: Mục 2  Tiết 3: Mục 3 |
|  | **16** |
| **11** | **17** |
|  | **18** | Bài 9. Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII | **- Biết** được những điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại  - Nêu được những thành tựu cơ bản của nền văn minh Trung Quốc thời cổ đại đến thế kỉ VII **Hiểu** được quá trình thống nhất, xác lập chế độ phong kiến của TQ  - **Vận dụng** kiến thức đã học để thấy được những thành tựu của văn minh Trung Quốc cổ đại, có giá trị cho đến ngày nay. | Tiết 1: Mục 1,2  Tiết 2: Mục 3,4 |
| **12** | **19** |
|  | **20** | Bài 10. Hy Lạp và La Mã cổ đại | **- Biết:** được những đặc điểm điều kiện tự nhiên ảnh hưởng sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp, La Mã  + Kể ra được những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Hy Lạp và La Mã  - **Hiểu** được tổ chức nhà nước (thành bang và đế chế) ở Hy Lạp và La Mã cổ đại.  - **Vận dụng** kiến thức đã học để thấy được các giá trị văn hóa cổ đại của Hy Lạp và La Mã vẫn còn được bảo tồn và có giá trị cho đến ngày nay.  - So sánh nền văn hóa của người Hy Lạp và La Mã cổ đại đạt so với những thành tựu của người phương Đông cổ đại. | Tiết 1: Mục 1  Tiết 2: Mục 2  Tiết 3: Mục 3,4 |
| **13** | **21** |
|  | **22** |
| **14** | **23** | Bài 11. Các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á | **- Biết được** rõ vị trí địa lí của khu vực Đông Nam Á  + Nắm được quá trình xuất hiện, sự giao thương giữa các quốc gia sơ kì Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ VII. - **Hiểu được vai trò** của việc giao lưu thương mại đối với sự ra đời và phát triển kinh tế của các quốc gia sơ kỳ Đông Nam Á.  - **Vận dụng** kiến thức đã học để hiểu hơn vềquá trình hình thành của một quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á.  + Sưu tầm những câu thành ngữ, tục ngữ của người Việt liên quan đến lúa, gạo. | Tiết 1: Mục 1  Tiết 2: Mục 2 |
| **15** | **24** |
| **16** | **25** | **Ôn tập học kì 1** |  |  |
| **17** | **26** | **Kiểm tra cuối học kì 1** |  |  |
| **18** | **27** | Bài 12. Sự hình thành và bước đầu phát triển của các vương quốc phong kiến ở ĐNA (từ thế kỉ VII đến thế kỉ X) | **- Biết được một số quốc gia Đông Nam**  **-**  **Hiểu** được quá trình hình thành và phát triển ban đầu của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á  + Các vương quốc phong kiến Đông Nam Á đã phát huy những lợi thế nào để phát triển kinh tế  - **Vận dụng kiến thức đã học để phân tích** tác động của quá trình giao lưu thương mại ở các quốc gia phong kiến Đông Nam Á đến thế kỉ X.  - Vận dụng kiến thức đã học để liên hệ thực tế cuộc sống hiện tại. |  |
|  |  |  | **HỌC KÌ II** |  |
| **19** | **28** | Bài 13. Giao lưu văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu công nguyên đến thế kỉ X. | **- Biết** được sự giáo lưu văn hóa ở Đông Nam Á về các lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, chữ viết, văn học và nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc  - **Hiểu** rõ và phân tích được những tác động chính của quá trình giao lưu văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ X.  - **Vận dụng** kiến đã học đểhiểu về biểu tượng trên lá cờ của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ngày nay.  + Vận dụng kiến thức đã học để thấy được những thành tựu văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ, Trung Quốc | Tiết 1: Mục 1  Tiết 2: Mục 2,3 |
| **20** | **29** |
| **21** | **30** | Bài 14. Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc | **- Biết** được mốc thời gian thành lập và xác định được phạm vi không gian của nhà nước Văn Lang - Âu Lạc, trên lược đồ.  - **Hiểu** được tổ chức bộ máy nhà nước và đời sống vật chất tinh thần của cư dân nước Văn Lang - Âu Lạc  - **Vận dụng** kiến thức đã học để mô tảvà đời sống vật chất tinh thần của cư dân nước Văn Lang - Âu Lạc  - Nêu một số thành tựu tiêu biểu của thời kì Văn Lang - Âu Lạc còn tồn tại cho đến ngày nay. | Tiết 1: Mục 1  Tiết 2: Mục 2  Tiết 3: Mục 3.a  Tiết 4: Mục 3.b |
| **22** | **31** |
| **23** | **32** |
|  | **33** |
| **24** | **34** | Bài 15. Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc và sự chuyển biến của xã hội Âu Lạc | **Biết** được một số chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc trong thời kì Bắc thuộc  - Nhận biết được một số chuyển biến kinh tế, xã hội dưới ách cai trị, đô hộ của phong kiến phương Bắc. - **Hiểu** được các chính sách cai trị tàn bạo của phong kiến phương Bắc đối với nhân dân ta.  - Hiểu được chính sách đồng hóa dân tộc của phong kiến phương Bắc  - **Vận dụng** kiến thức đã học để giải thích vì sao chính quyền phong kiến phương Bắc thực hiện chính sách đồng hóa dân tộc Việt và hậu quả của chính sách đó. | Tiết 1: Mục 1.a  Tiết 2: Mục 1.b,c  Tiết 3: Mục 2. |
|  | **35** |
| **25** | **36** |
|  | **37** | Bài 16. Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X. | **- Biết** trình bày diễn biến kết quả của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu - **Hiểu** được nguyên nhân, ý nghĩa lịch sử của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc.  - **Vận dụng** kiến thức đã học lập sơ đồ về các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập thời Bắc thuộc trước thế kỉ X.  -Vận dụng kiến thức để biết và bảo tồn các di tích lịch sử. | Tiết1: Mục 1  Tiết 2: Mục 2  Tiết 3: Mục 3 |
| **26** | **38** |
|  | **39** |
|  |  |
|  |  |
| **27** | **40** | **Kiểm tra giữa học kì 2** |  |  |
|  | **41** | Bài 16. Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X. | **- Biết** trình bày diễn biến kết quả của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu - **Hiểu** được nguyên nhân, ý nghĩa lịch sử của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc.  - **Vận dụng** kiến thức đã học lập sơ đồ về các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập thời Bắc thuộc trước thế kỉ X.  -Vận dụng kiến thức để biết và bảo tồn các di tích lịch sử. | Tiết 4: Mục 4 |
| **28** | **42** | Bài 16. Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X. | **- Biết** trình bày diễn biến kết quả của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu - **Hiểu** được nguyên nhân, ý nghĩa lịch sử của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc.  - **Vận dụng** kiến thức đã học lập sơ đồ về các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập thời Bắc thuộc trước thế kỉ X.  -Vận dụng kiến thức để biết và bảo tồn các di tích lịch sử. | Tiết 5: Mục 5 |
| **29** | **43** | Bài 17. Cuộc đấu tranh bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc của người Việt. | **- Biết** trình bày những biểu hiện trong việc giữ gìn văn hóa của người Việt trong thời kì Bắc thuộc.  - **Hiểu** được sự phát triển của văn hóa dân tộc trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc văn hóa Trung Hoa trong thời kì Bắc thuộc.  - Vai trò của nhân dân trong việc gìn giữ và phát triển bản sắc văn hóa dân tộc.  - **Vận dụng** kiến thức đã học để thấy được nhân dân ta đã làm gì để bảo vệ và phát triển văn hoá dân tộc trong hàng nghìn năm Bắc thuộc.  - Dựa vào kiến thức đã học, biết yếu tố đóng vai trò quan trọng nhất giúp người Việt không bị đồng hoá và vẫn luôn nuôi dưỡng ý chí giành lại độc lập sau hàng nghìn năm bị đô hộ.  - Chỉ ra những phong tục của người Việt trong thời kì Bắc thuộc vẫn được duy trì đến ngày nay. |  |
| **30** | **44** | Bài 18. Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X | **- Biết** trình bày những nét chính về các cuộc đấu tranh giành quyền tự chủ của nhân  dân ta dưới sự lãnh đạo của họ Khúc và họ Dương  + Tóm tắt được những nét chính của trận chiến Bạch Đằng lịch sử năm 938 .  - **Hiểu** được ý nghĩa lịch sử và những nét độc đáo trong tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền.  - **Vận dụng** kiến thức đã học để rút ra được công công lao của họ Khúc, họ Dương và Ngô Quyền trong cuộc đấu tranh giành quyền tự chủ  - Vận dụng kiến thức để biết và bảo tồn các di tích lịch sử dân tộc. | Tiết 1: Mục 1  Tiết 2: Mục 2-a  Tiết 3: Mục 2-b |
| **31** | **45** |
| **32** | **46** |
|  | **47** | Bài 19. Vương quốc Cham pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X | **- Biết** được vương quốc Chăm-pa được hình thành ở đâu và từ khi nào + Nắm được những nét chính về tổ chức xã hội và kinh tế của Chăm-pa  + Nêu được một số thành tựu văn hóa tiêu biểu của vương quốc Chăm-pa  **- Hiểu** được quá trình thành lập và phát triển của vương quốc Chăm-pa  **- Vận dụng** kiến thức để lập bảng tóm tắt những nét chính về hoạt động kinh tế, tổ chức xã hội và thành tựu văn hóa của Chăm-pa: + Vẽ sơ đồ mô tả các thành phần trong xã hội Chăm - pa và nêu nhận xét.  - Vận dụng kiến thức để biết và bảo tồn các di tích lịch sử dân tộc. | Tiết 1: Mục 1  Tiết 2: Mục 2 |
| **33** | **48** |
|  |  |
|  | **49** | **Ôn tập cuối học kì 2** |  |  |
| **34** | **50** | **Kiểm tra cuối học kì 2** |  |  |
|  | **51** | Bài 19. Vương quốc Cham pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X | **- Biết** được vương quốc Chăm-pa được hình thành ở đâu và từ khi nào + Nắm được những nét chính về tổ chức xã hội và kinh tế của Chăm-pa  + Nêu được một số thành tựu văn hóa tiêu biểu của vương quốc Chăm-pa  **- Hiểu** được quá trình thành lập và phát triển của vương quốc Chăm-pa  **- Vận dụng** kiến thức để lập bảng tóm tắt những nét chính về hoạt động kinh tế, tổ chức xã hội và thành tựu văn hóa của Chăm-pa: + Vẽ sơ đồ mô tả các thành phần trong xã hội Chăm - pa và nêu nhận xét.  - Vận dụng kiến thức để biết và bảo tồn các di tích lịch sử dân tộc. | Tiết 3: Mục 3 |
| **35** | **52** | Bài 20. Vương quốc Phù Nam | **- Biết** được sự thành lập, quá trình phát triển và suy vong của vương quốc Phù Nam  + Kể được một số thành tựu văn hóa tiêu biểu của vương quốc Phù Nam  **- Hiểu** được xã hội và kinh tế của Phù Nam được tổ chức như thế nào. Giải thích vì sao xã hội Phù Nam có sự phân hóa giàu nghèo thành 3 tầng lớp: quý tộc, bình dân và nô lệ.  - Hiểu được những nét tương đồng so với xã hội Chăm – pa.  **- Vận dụng** kiến thức đã học để thấy được nét văn hoá nào của cư dân Phù Nam xưa còn được lưu giữ trong đời sống của cư dân Nam Bộ hiện nay. | Tiết 1: Mục 1, 2-a  Tiết 2: Mục 2 -b, 3 |
|  | **53** |